

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN

Số: 504/QĐ-BNN-TCCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 2 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chương trình nông nghiệp và
phát triển nông thôn Tây Nguyên**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

*Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và
phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-BNN-TCCB ngày 15 tháng 02 năm 2008 của Bộ
trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc Kiện toàn Ban Chỉ đạo
Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn và Vụ
trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số
641/QĐ/BNN-TCCB ngày 24 tháng 3 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương
trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn Tây Nguyên, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ
trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Cao Đức Phát

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chương trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Tây Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 504/QĐ-BNN-TCCB ngày 15 tháng 02 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên (sau đây gọi chung là Ban Chỉ đạo Tây Nguyên) có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và triển khai thực hiện, kiểm tra, đôn đốc công tác phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên theo Quyết định số 504/QĐ-BNN-TCCB ngày 15 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo Chương trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tây Nguyên được qui định tại Quyết định số 504/QĐ-BNN-TCCB ngày 15 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 3. Kinh phí và phương tiện làm việc:

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên và Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt và được tính vào chi phí quản lý các Chương trình của Bộ, gồm:

- Phụ cấp cho các thành viên kiêm nhiệm của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên và cán bộ, nhân viên phục vụ Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Chi phí các đợt công tác, kiểm tra thực tế ...;

c) Chi phí mua sắm trang thiết bị, văn phòng phẩm;

d) Chi phí các cuộc họp và chi phí thường xuyên khác.

2. Ban Chỉ đạo phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính lập Dự toán về điều kiện, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên và Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên trình Bộ phê duyệt.

3. Các thành viên kiêm nhiệm (và chuyên trách) của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên và Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên được hưởng phụ cấp làm thêm theo quy định hiện hành.

4. Điều kiện, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên và Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên được Bộ bố trí và cung cấp thông qua tài khoản của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn theo dự toán được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn phê duyệt và quyết toán vào chi phí quản lý của Cục.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN VÀ NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO TÂY NGUYÊN

Điều 4. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo Tây Nguyên:

1. Trưởng ban, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;

b) Chỉ đạo chung hoạt động và thông qua kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, trực tiếp trao đổi làm việc và kiểm tra thực tế tại các địa phương;

c) Chỉ đạo các đơn vị trong Bộ, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương giải quyết các vấn đề liên quan cụ thể đến lĩnh vực phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;

d) Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Bộ và các địa phương liên quan đến thực hiện công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;

đ) Ủy quyền cho các Phó Trưởng ban hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó Trưởng ban thường trực, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết các công việc thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;

b) Thừa ủy quyền Trưởng ban Chỉ đạo Tây Nguyên chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Bộ, các Bộ, Ngành và địa phương có liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;

c) Trực tiếp chỉ đạo, báo cáo Trưởng ban và Ban Chỉ đạo Tây Nguyên về kế hoạch, tiến độ, tình hình thực hiện Chương trình; đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;

d) Chịu trách nhiệm về hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;

đ) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các chương trình, dự án được giao để thực hiện công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên.

3. Phó Trưởng ban, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tỉnh Đắk Lắk:

a) Giúp Trưởng ban Chỉ đạo Tây Nguyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn;

b) Đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên.

4. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo:

Các ủy viên Ban Chỉ đạo Tây Nguyên được mời tham dự các cuộc họp liên quan đến lĩnh vực được phân công.

a) Cục trưởng Cục Lâm nghiệp:

- Chỉ đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch và mô hình phát triển lâm nghiệp các tỉnh Tây Nguyên;
- Đề xuất chủ trương, chính sách phát triển lâm nghiệp phù hợp với các tỉnh Tây Nguyên.
- Hướng dẫn chuyển dịch cơ cấu sản xuất phát triển lâm nghiệp, chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án phát triển trong lĩnh vực phát triển lâm nghiệp cho các tỉnh Tây Nguyên.

b) Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch:

- Đề xuất, tổng hợp kế hoạch về phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên vào kế hoạch hàng năm của ngành;
- Hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch hàng năm về công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;
- Đề xuất xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư phục vụ cho công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của các tỉnh Tây Nguyên;

c) Cục trưởng các Cục: Thủy lợi, Nuôi trồng Thủy sản; Phó Cục trưởng các Cục: Kiểm lâm, Trồng trọt, Chăn nuôi; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông – Khuyến ngư Quốc gia, Giám đốc Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và chương trình hành động của đơn vị mình để chỉ đạo các tỉnh Tây Nguyên trong công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn.

d) Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh Tây Nguyên:

- Chỉ đạo triển khai các chương trình, dự án phát triển nông nghiệp nông thôn của tỉnh;
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hàng năm về công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của tỉnh;
- Chỉ đạo, theo dõi công tác giải quyết đất ở và đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo của tỉnh;
- Báo cáo tình hình thực hiện công tác phát triển nông nghiệp và nông thôn của tỉnh theo định kỳ và theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Tây Nguyên.